

Số: 149A/KH-UBND

Tri Tôn, ngày 12 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Tri Tôn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Công văn số 5840/BNMT-QLĐĐ ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai;

Căn cứ Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29 tháng 3 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an về việc tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh An Giang về triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh An Giang;

Ủy ban nhân dân xã Tri Tôn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Tri Tôn, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Mục tiêu

- Hoàn thiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai của địa phương trong năm 2026 theo mục tiêu của Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh An Giang, bảo đảm toàn bộ các thửa đất trên phạm vi toàn xã đều được tạo lập dữ liệu số.

- Tạo nền tảng để phát triển Chính phủ điện tử và công cụ để quản lý nhà nước về đất đai, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm;

- Đưa CSDL đất đai vào quản lý, vận hành, khai thác phục vụ công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử;

- Rà soát, kiến nghị hoàn thiện cơ chế, quy trình, quy định về quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu, thông tin đất đai; đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Yêu cầu

- Cơ sở dữ liệu đất đai của xã phải được xây dựng, hoàn thiện theo tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp;

- Dữ liệu đất đai phải được vận hành, cập nhật thường xuyên, liên tục và duy trì chế độ đồng bộ theo thời gian thực lên CSDL quốc gia về đất đai;

- Kế thừa tối đa kết quả của Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai (Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT), tập trung xử lý triệt để những tồn tại, điểm nghẽn đã được xác định qua Kế hoạch 515/KH-BCA-BNN&MT và sử dụng hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có bảo đảm dữ liệu sau khi xây dựng, hoàn thiện được đưa ngay vào quản lý, khai thác, sử dụng;

- Cơ sở dữ liệu đất đai của xã phải được đồng bộ, tập trung, thống nhất về tỉnh, Trung ương, kết nối chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

- Rà soát, tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính, trong đó tập trung vào các thủ tục, quy trình nội bộ để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp, khai báo lại các thông tin, giấy tờ đã được số hóa trong CSDL đất đai;

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai xây dựng, hoàn thiện, vận hành và kết nối, chia sẻ CSDL đất đai;

- Việc triển khai phải được tập trung ưu tiên, quyết liệt, khoa học, chất lượng, hiệu quả với sự tham gia của toàn bộ các cấp, các sở, ban, ngành từ cấp tỉnh đến cấp xã theo nguyên tắc 06 rõ: “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền”.

3. Phạm vi triển khai

- Thời gian thực hiện: Từ 22/6/2026 đến 31/12/2026.
- Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn xã và được triển khai đến 19 ấp.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với các thửa đất chưa được xây dựng CSDL để quản lý, khai thác sử dụng

- Rà soát, tổng hợp khu vực, diện tích đã thực hiện đo đạc, lập bản đồ địa chính qua các thời kỳ của 19 ấp để xác định phạm vi chưa có bản đồ địa chính và khối lượng cần đo đạc.

- Đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính đối với những khu vực còn thiếu hoặc bản đồ không bảo đảm chất lượng; ưu tiên các khu vực có nhiều giao dịch, biến động, khu vực trọng điểm kinh tế.

- Đăng ký đất đai, hoàn thiện hồ sơ địa chính.

- Xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai. Số hóa, tạo lập dữ liệu đối với các thửa đất chưa có trong CSDL đất đai. Tạo lập Mã định danh duy nhất cho từng thửa đất để kết nối với nền tảng địa chỉ số quốc gia, tránh trùng lặp.

2. Hoàn thiện, duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác CSDL đã được triển khai theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT

- Duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác các thửa đất (nhóm 1) đã “đúng - đủ - sạch - sống”, chuyển từ phương thức quản lý thủ công, chuyển sang quản lý trên môi trường số, cập nhật biến động theo thời gian thực và tái sử dụng dữ liệu trong thủ tục hành chính liên quan.

- Đối với số lượng thửa đất đã có trong CSDL còn lại (nhóm 2) thực hiện hoàn thiện, đối khớp, bổ sung thông tin, làm đúng - đủ - sạch - sống; hoàn thiện, chuẩn hóa đầy đủ 3 khối thông tin: dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính và dữ liệu phi cấu trúc (hồ sơ quét).

- Đồng bộ theo thời gian thực, thiết lập và vận hành cơ chế đồng bộ dữ liệu tự động giữa CSDL đất đai của địa phương và CSDL quốc gia về đất đai ngay khi có biến động, đảm bảo dữ liệu luôn "sống".

3. Hoàn thành hạ tầng và phần mềm thống nhất

Rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin để đảm bảo vận hành.

4. Triển khai, hướng dẫn quy trình, nghiệp vụ về đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

- Phối hợp tổ chức tập huấn và triển khai thống nhất tài liệu hướng dẫn kỹ thuật, quy trình nghiệp vụ về đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Phối hợp triển khai việc tiếp nhận kết quả xác thực, tái sử dụng thông tin của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thông qua ứng dụng VNeID và các nền tảng số khác theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Cấu hình hệ thống, hoàn thiện quy trình để khi người sử dụng đất thực hiện thủ tục hành chính có thể trích xuất, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong hệ thống.

5. Đồng bộ, kết nối, chia sẻ CSDL đất đai thống nhất, dùng chung

- Đồng bộ CSDL đất đai của toàn tỉnh tập trung, thống nhất về CSDL quốc gia về đất đai.

- Tiếp tục, mở rộng kết nối, chia sẻ, thống nhất, dùng chung CSDL đất đai của tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư.

- Tiếp tục, mở rộng kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

6. Quản lý, vận hành CSDL đất đai, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn hệ thống

- Nâng cao mức độ dịch vụ công trực tuyến dựa trên dữ liệu đất đai và dữ liệu dân cư.

- Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật CSDL đất đai; xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố; bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

- Duy trì các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; định kỳ đánh giá, kiểm tra an ninh mạng, an toàn thông tin.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác cấp xã để tổ chức triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành CSDL đất đai. Thời gian hoàn thành: tháng 6/2026.

2. Tổ chức tuyên truyền, vận động và tạo đồng thuận xã hội

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, Công an xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ban lãnh đạo 19 ấp.

- Kết quả: Xây dựng và triển khai các chương trình tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, ý nghĩa của việc hoàn thành CSDL đất đai năm 2026; Vận động người dân, tổ chức, doanh nghiệp phối hợp cung cấp giấy tờ, thông tin cần thiết để phục vụ việc làm giàu, làm sạch dữ liệu; khuyến khích thực hiện thủ tục hành chính qua môi trường điện tử; Thiết lập, công khai các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc cập nhật, chỉnh lý dữ liệu đất đai; xử lý kịp thời các thông tin phản ánh chính đáng của người dân.

- Thời gian hoàn thành: thường xuyên.

3. Rà soát, thống kê, phân loại hiện trạng CSDL đất đai trên địa bàn xã.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế
- Đơn vị phối hợp: Công an xã, Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh khu vực liên xã Tri Tôn, Ban lãnh đạo 19 ấp.
- Kết quả: Rà soát, thống kê đầy đủ số lượng thửa đất trên địa bàn; phân loại theo 03 nhóm: đã “đúng - đủ - sạch - sống”; đã có trong CSDL nhưng cần hoàn thiện; chưa xây dựng CSDL.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 7/2026.

4. Rà soát, hoàn thiện hạ tầng và phần mềm

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế
- Đơn vị phối hợp: Công an xã, Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh khu vực liên xã Tri Tôn.
- Kết quả: Rà soát đường truyền, thiết bị an toàn bảo mật tại địa phương để có phương án nâng cấp, thuê dịch vụ CNTT, đảm bảo đáp ứng yêu cầu vận hành CSDL đất đai tập trung.
- Thời gian hoàn thành: tháng 6/2026.

5. Tổ chức duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác các thửa đất đã “đúng - đủ - sạch - sống”

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh khu vực liên xã Tri Tôn, Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- Kết quả: Hoàn thiện quy trình nội bộ về tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cập nhật, chỉnh lý biến động đối với nhóm thửa đất đã đạt chuẩn, bảo đảm mọi biến động về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được cập nhật kịp thời vào CSDL; Theo dõi, cảnh báo tự động các hồ sơ biến động quá hạn chưa cập nhật; định kỳ kiểm tra, đánh giá chất lượng cập nhật nhóm thửa đất đã được chuẩn hóa.
- Thời gian hoàn thành: thường xuyên.

6. Tổ chức làm giàu, làm sạch và hoàn thiện các thửa đất đã có trong CSDL nhưng chưa đảm bảo "đúng - đủ - sạch - sống"

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế
- Đơn vị phối hợp: Công an xã, Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh khu vực liên xã Tri Tôn.
- Kết quả: Xây dựng kế hoạch chi tiết để bổ sung, hoàn thiện các trường thông tin thuộc tính, pháp lý và không gian đối với các thửa đất, trong đó ưu tiên khu vực có nhiều giao dịch, khu vực có nguy cơ tranh chấp, khiếu kiện.
- Thời gian hoàn thành: tháng 8 năm 2026.

7. Triển khai xây dựng CSDL đất đai đối với các thửa đất chưa có dữ liệu.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế
- Đơn vị phối hợp: Công an xã, Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh khu vực liên xã Tri Tôn, Ban lãnh đạo 19 ấp.
- Đề xuất UBND tỉnh phê duyệt phương án, kế hoạch đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính và xây dựng CSDL đất đai đối với các khu vực thiếu hoặc bản đồ không bảo đảm chất lượng, CSDL cần phải xây dựng lại bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Thời gian hoàn thành: tháng 9 năm 2026.
- Chỉ đạo thu thập, tạo lập dữ liệu đối với các khu vực chưa có CSDL, các công việc cụ thể gồm: Chỉ đạo thu thập, số hóa hồ sơ giấy (giấy chứng nhận, hồ sơ cấp GCN, hồ sơ đo đạc...), nhập dữ liệu vào hệ thống và tích hợp đầy đủ với bản đồ địa chính, bảo đảm tối thiểu đạt tiêu chí “đúng - đủ - sạch” trước khi đưa vào vận hành; Phối hợp các đơn vị chuyên môn tổ chức đo đạc, kê khai đăng ký đất đai, thu thập hồ sơ pháp lý (Giấy chứng nhận, tài liệu đo đạc) đối với các thửa đất chưa có trong hệ thống; Đẩy mạnh việc huy động người dân cung cấp thông tin đất đai, bản chụp Giấy chứng nhận qua ứng dụng VNeID; Hoàn thiện việc tổ chức CSDL đất đai theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Xây dựng Mã định danh duy nhất cho 100% thửa đất (kể cả thửa đất mới đo đạc). Thời gian hoàn thành: tháng 10 năm 2026.

8. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, an ninh, an toàn hệ thống CSDL đất đai

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã, Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh khu vực liên xã Tri Tôn.
- Kết quả:
 - + Nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ xây dựng, hoàn thiện và vận hành CSDL đất đai (máy chủ, thiết bị lưu trữ, đường truyền, thiết bị bảo mật, hệ thống sao lưu, dự phòng...) đáp ứng yêu cầu về hiệu năng và an toàn thông tin;
 - + Thường xuyên phối hợp Công an xã kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin cấp độ phù hợp cho hệ thống CSDL đất đai; xây dựng phương án dự phòng, sao lưu dữ liệu và ứng phó sự cố để đảm bảo hoạt động liên tục.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên

9. Bố trí và huy động nguồn lực để hoàn thành CSDL đất đai

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế.
- Đơn vị phối hợp: Công an xã, Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh khu vực liên xã Tri Tôn.
- Căn cứ hướng dẫn của Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan, bố trí đầy đủ, kịp thời kinh phí từ ngân sách địa phương cho các nhiệm vụ đo đạc, số hóa,

nhập dữ liệu, làm sạch, đồng bộ và vận hành CSDL đất đai 2026. Thời gian hoàn thành: tháng 6 năm 2026.

- Rà soát, kiện toàn công chức làm công tác đất đai và CNTT; tham gia tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sử dụng hệ thống CSDL đất đai.

10. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác hoàn thành CSDL đất đai

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế.
- Đơn vị phối hợp: Công an xã, Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh khu vực liên xã Tri Tôn.
- Kết quả: Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những nơi chậm tiến độ, chất lượng dữ liệu không bảo đảm.
- Thời gian hoàn thành: thường xuyên.

11. Sơ kết, tổng kết và duy trì bền vững CSDL đất đai sau năm 2026

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Công an xã, Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh khu vực liên xã Tri Tôn, 19 ấp.
- Kết quả: Tổ chức sơ kết và tổng kết việc hoàn thành CSDL đất đai năm 2026; đánh giá đầy đủ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; xây dựng kế hoạch duy trì, cập nhật, vận hành CSDL đất đai giai đoạn sau năm 2026, bảo đảm dữ liệu luôn “đúng - đủ - sạch - sống” và được sử dụng thường xuyên trong quản lý nhà nước; Đề xuất, kiến nghị cấp tỉnh về cơ chế, chính sách, nguồn lực, hướng dẫn kỹ thuật để tiếp tục hoàn thiện, khai thác hiệu quả CSDL đất đai phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Làm đầu mối, thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về chất lượng, tiến độ thực hiện Kế hoạch theo các quy định hiện hành.
- Phối hợp Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh khu vực liên xã Tri Tôn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chi tiết, phân công cụ thể, tiến độ rõ ràng tiếp tục thực hiện rà soát, thu thập, hoàn thiện, chuẩn hóa hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai thống nhất và vận hành cơ sở dữ liệu đất đai của xã; thường xuyên cập nhật hồ sơ địa chính vào hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai; kiểm tra, chuẩn hóa dữ liệu thửa đất, người sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; phối hợp với Công an xã chuẩn hóa thông tin người sử dụng đất theo mã định danh cá nhân.

- Rà soát, đánh giá số lượng, chất lượng bản đồ, hồ sơ địa chính qua các thời kỳ làm cơ sở lập đề án xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai; đăng ký đất đai, cấp đổi, cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất; đo đạc, đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính chuẩn hoá hồ sơ địa chính; cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai có lộ trình cụ thể, đảm bảo mục tiêu quản lý nhà nước về đất đai.

- Tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung kinh phí (nếu cần) và các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân xã giao liên quan đến Kế hoạch.

- Định kỳ hằng tháng, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Sở Nông nghiệp và Môi trường kết quả cụ thể thực hiện Kế hoạch.

2. Công an xã

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Kinh tế, các phòng ban cấp xã để làm sạch, đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, xác thực thông tin nhân thân của người sử dụng đất thông qua dữ liệu dân cư quốc gia; chuẩn hóa thông tin chủ sử dụng đất theo mã định danh cá nhân.

- Phối hợp Công an tỉnh trong việc đối khớp, xác thực thông tin, dữ liệu của người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở trong Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch bảo đảm nội dung, kết quả và tiến độ đề ra.

- Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành của xã, xây dựng phương án, ứng phó các sự cố có thể xảy ra.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Phối hợp với Phòng Kinh tế triển khai dịch vụ công toàn trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi đã có trong dữ liệu đáp ứng yêu cầu thực chất, đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng để tiếp nhận, giải quyết các dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

4. Phòng Văn hóa – Xã hội và Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Thực hiện tuyên truyền, phổ biến kế hoạch triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai xã Tri Tôn.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Chỉ đạo các tổ chức thành viên tăng cường công tác tuyên truyền tới người dân, hội viên để nắm được các nội dung của kế hoạch triển khai thực hiện công tác đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai xã Tri Tôn.

6. Các áp trên địa bàn xã

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quyền sử dụng đất và phối hợp với các đơn vị thực hiện nhiệm vụ.
- Phối hợp rà soát, xác minh nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất, chủ sử dụng đất và tình trạng tranh chấp trên địa bàn quản lý.
- Tham gia xác nhận thông tin thực tế đối với các trường hợp cần xác minh theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã hoặc cơ quan chuyên môn.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai xã Tri Tôn; Đề nghị các đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Sở NN& MT;
- UBNDTTQVN xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lãnh đạo VP;
- VP. ĐKĐĐ CN liên xã Tri Tôn;
- Các phòng, ban, ngành trực thuộc UBND xã;
- Các áp trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.N

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH

Lê Văn Dưỡng